

Bản án số: 176/2021/HS-ST
Ngày: 29-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Hoa
2. Bà Phạm Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Vĩnh H, sinh năm 1992, tại Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Vĩnh H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1971; Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 04/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2020, đã nộp án phí; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 12/12/2020 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Lê Minh Nh, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Nguyễn Phúc L, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/12/2020, Nguyễn Vĩnh H điện thoại cho đối tượng tên Ph (chưa rõ lai lịch) rủ Ph đi chơi. Sau đó, H điều khiển xe Yamaha Exciter màu xám đen cam, số máy G3D4E1091158, số khung RLCUG1010LY320125 (không có biển số) đến khu vực Đường số 2, Khu công nghiệp Sóng Thần, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để đón Ph. Sau khi gặp nhau, H rủ Ph đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, Ph đồng ý. Ph điều khiển xe mô tô trên chở H đi qua khu vực Quận 9 (thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/12/2020, cả hai đi đến dãy nhà trọ số 14/5 Đường 12, Khu phố 5, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Ph đứng ngoài cảnh giới, H đi vào hành lang của dãy trọ, thấy anh Nguyễn Phúc L đang ngủ trên võng ở hành lang, bên cạnh để một điện thoại di động hiệu Oppo F7 You, H lén lút chiếm đoạt rồi ra xe chỗ Ph đang đứng chờ. Ph tiếp tục điều khiển xe chở H đi đến trước nhà trọ số 37/17, đường Tân Hòa 2, Khu phố 6, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. H đứng ngoài trông xe và cảnh giới; Ph đi vào, phát hiện phòng trọ số 6 không khóa cửa nên lén lút mở cửa vào, chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 5 Plus và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5 của anh Lê Minh Nh rồi đi ra chỗ H quay về Bình Dương. Khi đi đến Quốc lộ 1K, khu phố Tây B, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị Công an phường Đông Hòa nghi ngờ kiểm tra, đưa H cùng tang vật về trụ sở, riêng đối tượng Ph bỏ chạy thoát. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập hồ sơ vụ việc chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 202-2020/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 9, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 You màu đen có giá trị còn lại là 1.900.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu trắng có giá trị còn lại là 1.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi A2 màu xanh dương có giá trị còn lại là 1.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (nay là Công an thành phố Thủ Đức), Nguyễn Vĩnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Mi A2 màu xanh dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Lê Minh Nh.

01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 You màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Nguyễn Phúc L.

01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen cam, chưa gắn biển số, số máy G3D4E1091158, số khung RLCUG1010LY320125. Qua xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Thủ Đức, xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị Th đứng tên chủ sở hữu. Chị Th cho biết mới mua xe mô tô trên vào ngày 10/12/2020 nên chưa có biển số. Nguyễn Vĩnh H và chị Th là hàng xóm ở Nghê An, quen biết nhau từ nhỏ. Tối ngày 11/12/2020, H có qua nhà trọ của chị Th chơi và mượn xe mô tô trên để đi chơi rồi sẽ quay về trả xe. Chị Th đồng ý, đưa chìa khóa và xe mô tô cho H. Chị Th không biết việc H sử dụng xe trên để đi trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Th.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 216, màu đen của bị cáo H, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã tiến hành nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 13/21 ngày 05/01/2021.

Về dân sự: Anh Nguyễn Phúc L và anh Lê Minh Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 84/CTr-VKSTPTĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Vĩnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Vĩnh H về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Đề nghị tịch thu sung vào nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216, màu đen của bị cáo H.

Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Vĩnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Tang vật thu giữ và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/12/2020, Nguyễn Vĩnh H đã cùng đối tượng tên Ph (không rõ lai lịch) thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 You, màu đen trị giá 1.900.000 đồng của anh Nguyễn Phúc L tại dãy nhà trọ số 14/5 Đường 12, Khu phố 5, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5, màu trắng trị giá 1.700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Mi A2 màu xanh dương trị giá 1.400.000 đồng của anh Lê Minh Nh tại nhà trọ số 37/17, đường Tân Hòa 2, Khu phố 6, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.000.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Vĩnh H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Nguyễn Vĩnh H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo là người có sức khỏe, nhưng do lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và có nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; bị cáo hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (một lần trộm cắp tài sản dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích). Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Đối với tên Ph, Nguyễn Vĩnh H khai mới quen biết Ph được khoảng 02 ngày do tình cờ gặp ở quán café, uống nước chung nên không biết rõ nhân thân lai lịch của Ph. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức không có căn cứ xử lý, khi nào xác minh được lai lịch của đối tượng tên Ph, sẽ tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Vật chứng vụ án:

[8.1] 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216, màu đen của bị cáo H, đây là công cụ bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8.2] 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5 màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Mi A2 màu xanh dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Lê Minh Nh là có căn cứ.

[8.3] 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 You màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Nguyễn Phúc L là có căn cứ.

[8.4] 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen cam, chưa gắn biển số, số máy G3D4E1091158, số khung RLCUG1010LY320125. Qua xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Thủ Đức, xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị Th đứng tên chủ sở hữu. Chị Th cho biết mới mua xe mô tô trên vào ngày 10/12/2020 nên chưa có biển số. Nguyễn Vĩnh H và chị Th là hàng xóm ở Nghê An, quen biết nhau từ nhỏ. Vào tối ngày 11/12/2020, H có qua nhà trọ của chị Th chơi và mượn xe mô tô trên để đi chơi rồi sẽ quay về trả xe. Chị Th đồng ý, đưa chìa khóa và xe mô tô cho H. Chị Th không biết việc H sử dụng xe trên để đi trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Th là có căn cứ.

[9] Về dân sự: Anh Nguyễn Phúc L và anh Lê Minh Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Vĩnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 216, màu đen.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 13/21 ngày 05/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Vĩnh H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường